TOÀ □N ND QUỐN T
THÀNH PH□ HÀ N□I

C□NG HOÀ X□ H□I CH□ NGH□A VI□T NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:02/2024/HSST
Ngày: 05/01/2024

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chu Thực

2. Ông Trần Xuân Được

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T: Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2023/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Quang Đ**, giới tính: Nam, sinh năm: 1992 tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: số 27 ngõ 14 P, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Đỗ Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim T (sinh năm 1968).

Theo danh chỉ bản số 464 lập ngày 28/9/2023 tại Công an quận T, Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ từ ngày 19/9/2023 đến ngày 28/9/2023, thay đổi biện pháp ngăn chặn sang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Nguyên T, sinh năm: 1994; Trú tại: số nhà 09 hẻm 36/1 ngách 35 ngõ 76 phố A, phường T, quận T, Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1968, trú tại: số 27 ngõ 14 P, phường P, quận B, Thành phố Hà Nội – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/9/2023, chị Tô Thu T (Sinh năm: 2000, HKTT: 71 N, P, H, Hà Nội) tổ chức sinh nhật cho 02 con tại quán bia T địa chỉ số 8 ngách 39 ngõ 76 A, T, T, Hà Nội. Dự buổi sinh nhật có khoảng 15 người trong đó có anh Đinh Tùng L (Sinh năm: 1973, Trú tại: số 68 ngách 76/35 phố A, phường T, quận T, Hà Nội); Phạm Nguyên T (Sinh năm: 1994, Trú tại: số 9 hẻm 36/1 ngách 35 ngõ 76 phố A, phường T, quận T, Hà Nội); Đỗ Quang Đ (Sinh năm: 1992, Trú tại: Số 27 ngõ 14 Phố P, phường P, quận B, Hà Nội); Nguyễn K (Sinh năm: 1997, Trú tại: 71 N, phường P, quận H, Hà Nội); Trần Mạnh C (Sinh năm: 1973, Trú tại: 15A ngõ 103 K, phường K, quận B, Hà Nội) và một số người thân, bạn bè của T tham dự.

Trong lúc uống rượu thì anh Phạm Nguyên T có hỏi anh L là "chồng như thế nào của T", anh L trả lời là "chồng bình thường, có 2 đứa con". Sau đó L quay ra chửi T là T có mối quan hệ gì với mày, T trả lời chỉ là bạn bè. Sau đó mọi người ra về, Đỗ Quang Đ lấy xe máy chở anh L ra quán hát kraoke ở ngách 35, ngõ 76 A sau đó Đ quay lại quán bia T xem có ai cần chở ra quán hát không, về đến cửa quán thì Đ nhìn thấy T, K và khoảng 5,6 người đang đứng ở cửa quán, T đứng ở giữa ngõ cầm một vật gì đó giống gậy. Đ tưởng T quay lại để đánh mọi người nên Đ nhặt 01 đoạn gậy sắt dài khoảng 01 m ở vị trí đối diện cổng quán bia, K cầm 01 chiếc chổi có cán bằng gỗ, dài khoảng 1m và T cầm 01 cái chổi đuổi theo T nhưng không kịp, khi chạy đuổi theo T thì Đ có nghe thấy K nói "*đánh chết mẹ nó đi*". Sau khi đuổi không được T thì K quay về quán T còn Đ cầm 01 gậy sắt, T cầm chổi đi sang nhà T để tìm T nói chuyện nhưng T không có nhà nên Đ và T đi về, T có bảo Đ không đi tìm T nữa, đi ra quán hát cùng mọi người nên Đ và T đi bộ về quán T. Khi đi ra đến đầu ngõ nhà T, Đ nhìn thấy anh Trần Mạnh C đang đi xe máy, Đ bảo anh C chở quay lại quán T để xem còn ai để cùng ra quán hát không. Trên đường đi Đ vứt gậy sắt vào luống rau bên đường đầu ngách 35 ngõ 76 phố A. Anh C chở Đ về quán T nhưng không gặp ai, sau đó anh C chở Đ ra quán hát. Trên đường đi Đ nhìn thấy T đang đứng ở ngách 35 ngõ 76 A tay cầm một hòn gạch nên Đ nhảy xuống xe, nhặt

01 cái điếu cày màu vàng, dài khoảng 50 cm ở gốc cây gần chỗ T đứng và lao vào đánh nhau với T. T cầm gạch ném Đ nhưng không trúng, Đ dùng tay phải cầm điếu cày vụt 01 cái từ trên xuống dưới trúng vào đầu T, T bỏ chạy, Đ đuổi theo T vào trong quán Kiến trong ngách 39 ngõ 76 phố A, T, T, Hà Nội. T ngã ở sân của quán Kiến, Đ chạy vào nói với T là "*mày không biết xin lỗi à*", sau đó Đ dùng chân đá vào người T 01 cái, T bỏ chạy lên tầng 2 của quán Kiến thì Đ đi ra khỏi quán. Ra đến cổng quán Đ gặp anh C, anh C chở Đ về quán hát kraoke, trên đường đi Đ vứt điếu cày lên thùng xe tải đang đỗ ở đầu ngách 39 ngõ 76 phố A. Sau khi ra quán hát được khoảng 10 phút thì Đ về nhà.

Sau khi vụ việc xảy ra, anh Phạm Nguyên T đã đến Công an phường T trình báo vụ việc và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh vụ việc theo quy định. Ngày 19/9/2023, Đỗ Quang Đ đã đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Thương tích của anh Phạm Nguyên T do Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn cung cấp: Có 01 vết thương vùng đỉnh đầu dài khoảng 05 cm hình chữ Y, bờ nham nhờ. Xây sát vai trái, không liệt thần kinh khu trú, tứ chi không gãy. Các cơ quan khác không phát hiện bất thường.

Ngày 18/9/2023 Cơ quan CSĐT Công an quận T đã trưng cầu giám định thương tích đối với anh Phạm Nguyên T.

Ngày 12/10/2023, Trung tâm pháp y Hà Nội đã ra kết luận giám định thương tích số 1475/KLTTCT-TTPY như sau:

- Vết thương phức tạp vùng đỉnh đầu: 03 %

- Vết sây sát bả vai trái: 01%

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Phạm Nguyên T do vật tày có cạnh gây ra.

Qua điều tra xác định vết thương vùng đầu kết quả giám định 3% là do Đỗ Quang Đ gây ra, thương tích tại bả vai trái là do anh T ngã khi nhảy từ xe máy xuống đường không phải do Đ gây ra.

Đối với tang vật là chiếc điều cày: Sau khi gây thương tích cho anh Phạm Nguyên T, Đ đã vứt điếu cày lên thùng xe tải đang đỗ ở đầu ngách 39 ngõ 76 phố A, T, T, Hà Nội. Cơ quan CSĐT Công an quận T đã tiến hành rà soát truy tìm nhưng

đến nay chưa tìm được. Cơ quan CSĐT Công an quận T đã tiến hành cho Đỗ Quang Đ vẽ mô tả cái điếu cày, mô tả cái điếu cày của Đỗ Quang Đ phù hợp với lời khai của anh T, lời khai của nhân chứng và tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Đỗ Quang Đ đã bồi thường cho Phạm Nguyên T số tiền là 28.101.000đ (*hai tám triệu một trăm lẻ một nghìn đồng*). Anh Phạm Nguyên T đã nhận được số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về việc bồi thường dân sự. Anh T đề nghị xử lý hành vi cố ý gây thương tích của Đ theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Tô Thu T và Nguyễn K cầm cán chổi đuổi đánh anh Phạm Nguyên T tuy nhiên không đuổi được nên không đánh được anh T. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tô Thu T và Nguyễn K về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Cáo trạng số 213/CT-VKSTH ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố Đỗ Quang Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận thương tích 3% tại vùng đầu của anh Phạm Nguyên T là do bị cáo dùng chiếc điếu cày hình trụ dài khoảng 50cm là vật nguy hiểm gây ra. Bị cáo thừa nhận việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại, anh Phạm Nguyên T cho rằng bị cáo dung thanh sắt dài 1,2m để đánh mình nhưng không thắc mắc gì về kết luận giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự và đề nghị Tòa án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b,i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự - xử lý bị cáo Đỗ Quang Đ mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng; Về dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường dân sự và không yêu cầu gì thêm nên không xét; Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Bị cáo khai nhận hành vi gây thương tích cho bị hại tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định thương tích của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23h15’ ngày 16/9/2023, tại khu vực đầu ngách 35 ngõ 76 A, phường T, quận T, Hà Nội, trong lúc xô xát với anh Phạm Nguyên T, bị cáo Đỗ Quang Đ đã có hành vi dùng đoạn gậy gỗ dạng điếu cày là vật nguy hiểm đập vào vùng đầu anh Phạm Nguyên T 1 cái, gây tổn hại sức khỏe 3%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội ra đầu thú; Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại theo yêu cầu nên bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự đối với bị cáo. Do đó áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, do đó việc xử lý bị cáo trước pháp luật là cần thiết, tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả nên có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình

sự cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Lời khai của bị hại tại phiên tòa không phù hợp với lời khai của chính bị hại tại Cơ quan điều tra, không phù hợp với lời khai người làm chứng, hình ảnh camera tại nơi xảy ra sự việc nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[5]. Về dân sự, án phí và quyền kháng cáo:

- Về dân sự: bị hại đã nhận số tiền 28.101.000đ (hai mươi tám triệu một trăm lẻ một nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Kim T là mẹ đẻ bị cáo bồi thường thay cho bị cáo, bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự đối với bị cáo nên không xét.

- Đối với số tiền 28.101.000đ, bà Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu bị cáo phải thanh toán lại cho bà nên không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo luật định.

Từ phân tích, nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 277, Đều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: ***Đỗ Quang Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo***. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Quang Đ về Ủy ban nhân dân phường P, quận B, Hà Nội - để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Về dân sự : Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo nên không xem xét.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

T.M H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Công an, VKS, THADS Q.T
- Toà án NDTP Hà Nội
-Bị cáo;
- Lưu HS, VP

Nguyễn Thu Huyền